TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/QĐ-TA	*Điện Biên, ngày 11 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH Đ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Bạc Thị Liên

2. Thư ký phiên họp: Bà Quàng Thị Thu

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Đ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" theo Quyết định mở phiên họp số 37/QĐ - TA ngày 09 tháng 02 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Lò Văn H.** Sinh ngày: 10/10/1991

Số căn cước công dân: 011091005657; Ngày cấp: 26/5/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12

Nguyên quán: Xã T, tỉnh Điện Biên.

Hộ khẩu thường trú: Bản M, xã T, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Bản Món, xã T, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Làm ruộng ; tiền sự: Không;Tiền án; Không

Con ông: Lò Văn C và con bà: Lò Thị L

Có sự tham gia của:

1. Người đại diện theo ủy quyền của Cơ quan đề nghị: Ông Lù Văn Thành - Phó trưởng Công an xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Y** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Đn;

3. Người bị đề nghị: **Lò Văn H (**Có mặt tại phiên họp).

NHẬN THẤY:

1. Nội dung vụ việc:

Tại bản tường trình của mình Lò Văn H thừa nhận là người nghiện chất ma túy từ năm 2013 cho đến nay. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy Trạm y tế xã T kết luận: H nghiện ma túy (Heroine). H đã bị Công an xã T, tỉnh Điện Biên lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế về hành vi: Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021. H đã được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Văn bản số 99/ĐN-CNBB ngày 04/02/2026 Trưởng Công an xã T, tỉnh Điện Biên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Điện Biên xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn H

2. Ý kiến của những người tham gia phiên họp:

- Người bị đề nghị: Bản thân tôi sử dụng ma túy từ năm 2013cho đến nay. Tôi đã được các cơ quan chức năng thông báo nhưng tôi đã không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Tôi đã được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tôi hoàn toàn nhất trí. Đề nghị Tòa án cho tôi được cai nghiện với thời gian 16 tháng.

- Đại diện theo ủy quyền của Cơ quan đề nghị: Người bị đề nghị là người nghiện sử dụng ma túy; đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" từ 18 tháng đến 20 tháng.

- Đại diện Viện kiểm sát: Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ và quá trình giải quyết của Toà án đối với việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn H nêu trên là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, hành vi không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị bằng thuốc thay thế của Lò Văn H đã vi phạm tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116 và khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý. Do đó đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1- Điện Biên chấp nhận đề nghị của Công an xã T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn H từ 16 đến 20 tháng

XÉT THẤY:

Lò Văn H, sinh năm 1991, có nơi cư trú ổn định tại B, xã T, tỉnh Đ, đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015. Kết quả xét nghiệm của Cơ sở y tế có thẩm quyền thể hiện vẫn nghiện chất ma túy, bị lập Biên bản vi phạm về việc Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị được lập cơ bản đầy đủ, đảm bảo theo Điều 8, 95, 96, khoản 2 Điều 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Lò Văn H có tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; Không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Có 2 bản án đã xoá án tích cho thấy nhân thân xấu.

Căn cứ vào hành vi vi phạm, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc với thời hạn phù hợp để người bị đề nghị được cai nghiện, học tập, rèn luyện trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Ý kiến của người bị đề nghị tại phiên họp là phù hợp nên được chấp nhận.

Đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Do Người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị áp dụng biện pháp quản lý bằng hình thức: Quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc được áp dụng đối với người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định nhưng gia đình không đồng ý quản lý, nên thời gian quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc được trừ vào thời hạn cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 20, 21, 23, 24, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào Điều 5 Pháp lệnh số: 08/2025/UBTVQH15 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiên bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng"

Căn cứ vào Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ vào các Điều 3, 5, 6, 8 và khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 42, 43 và khoản 3 Điều 44 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý.

Căn cứ vào các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biên pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ vào Điều 20 Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính Phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương

02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với **Lò Văn H**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **16** *(Mười sáu)* tháng kể từ ngày người phải chấp hành quyết định được đưa vào quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 29/01/2026).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 (*năm*) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định ngày 29/01/2026.

Trưởng công an xã T, tỉnh Điện Biên có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Điện Biên có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 05 (*năm*) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định ngày 11/02/2026.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Trong thời hạn 05 (*năm)* ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công an xã T, tỉnh Điện Biên có trách nhiệm đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV- THA (TAND t);
- Trưởng Công an xã T;
- UBND xã T;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - ĐB;
- Lò Văn H
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bạc Thị Liên